TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/2017/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1995, ĐKHKTT: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn Ú, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lê Xuân Ă, sinh năm 1994, trú tại: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Lê Xuân Ă.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Lê Xuân Ă thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Lê Xuân Ă có 01 con chung và thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Hằng N nuôi con Lê Minh Bảo N, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2015. Anh Lê Xuân Ă cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Hằng N và anh Lê Xuân Ă thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hằng N nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002650 ngày 05 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hằng N số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Lê Xuân Ă phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị Hằng N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Xuân Ă không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên thì hàng tháng anh Lê Xuân Ă còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND A;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn